

Số: /QĐ-UBND Triệu sơn, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Công trình: Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 515C Đu-Thọ Vực; Hạng mục:
Giải phóng mặt bằng đoạn qua huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 23/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 515C Đu-Thọ Vực;

Quyết định số 4495/QĐ-UBND ngày 16/6/2020 của Chủ tịch UBND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt phương án và dự toán bồi thường, hỗ trợ, tái định cư GPMB thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 515C Đu-Thọ Vực;

Theo đề nghị của tổ thẩm tra phê duyệt Quyết toán tại Tờ trình số 131/TTr-TCKH ngày 26/5/2022 (kèm theo báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 515C Đu - Thọ Vực; Hạng mục: Giải phóng mặt bằng;

- Chủ đầu tư: UBND huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Thời gian thực hiện : Tháng 6/2020.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số		133.646.625	133.646.500
1	Chi phí Bồi thường GPMB	127.282.500	127.282.500
2	Chi phí tổ chức thực hiện	6.364.125	6.364.000

2. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:		133.646.625	133.646.625	0
- Vốn ngân sách tỉnh		133.646.625	133.646.625	0

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
Tổng số					
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)				
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không

5. Vật tư thiết bị tồn đọng (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số			
1	Vốn đầu tư công	133.646.500	
1.1	Vốn Ngân sách nhà nước	133.646.500	
	- Vốn ngân sách địa phương	133.646.500	
	+ Vòn Ngân sách tỉnh	133.646.500	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

a. Khoản phải thu: 0 đồng

b. Khoản phải trả: 0 đồng

Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại phụ lục số kèm theo (nếu có).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản (nếu có): Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1			

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Bố trí vốn để thanh toán cho công trình theo quy định hiện hành.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4: Trách nhiệm thi hành

Chánh văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Chủ tịch Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 515C Đu-Thọ Vực, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Triệu Sơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, TCKH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Huy Dũng

